TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11** /2024/QĐST-DS	*Mò Cày Nam, ngày 07 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 30 tháng 01 năm 2024 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hồng L, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp Bình Tân, xã B, huyện C, tỉnh Đ

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị T1, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp Bình Tân, xã B, huyện C, tỉnh Đ

Bị đơn: Anh Bùi Chí T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa A, xã M, huyện M, tỉnh B

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Bùi Chí T có trách trả cho chị Phan Thị Hồng L số tiền 38.000.000 (Ba mươi tám triệu) đồng là giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Honda VAIRO biển kiểm soát 66F1-566.26 do chị Phan Thị Hồng L đứng tên và chiếc tivi LG 55 in.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2.Về án phí:

- Chị Phan Thị Hồng L phải chịu 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.771.000 (Năm triệu bảy trăm bảy mốt nghìn) đồng (do bà Trần Thị T1 nộp thay) theo biên lai thu số 0001276 ngày 20/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho chị L số tiền chênh lệch là 5.321.000 (Năm triệu ba trăm hai mốt nghìn) đồng theo biên thu nêu trên.

- Anh Bùi Chí T phải chịu 450.000 (Bốn trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV T1ND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở